

KẾ HOẠCH

Giám sát và đánh giá dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2020

Căn cứ Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 22/2010/TT-BKHĐT ngày 02/12/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về định mức chi phí giám sát, đánh giá đầu tư;

UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá đầu tư năm 2020 của tỉnh, cụ thể như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

1.1 Mục đích

- Bảo đảm hoạt động đầu tư đúng mục đích, có hiệu quả, đúng pháp luật, phòng ngừa và ngăn chặn lãng phí, thất thoát, tiêu cực.
- Bám sát và đánh giá đúng tình hình, kết quả, tiến độ thực hiện đầu tư; thấy được tồn tại, khó khăn, vướng mắc; phát hiện, ngăn chặn kịp thời sai phạm, thất thoát, lãng phí; tìm biện pháp thúc đẩy đầu tư và thực hiện trách nhiệm, giải trình.
- Giúp các cơ quan hoạch định chính sách có tư liệu thực tế để nghiên cứu, xây dựng ban hành luật pháp, chính sách sát thực, thúc đẩy và nâng cao hiệu quả đầu tư.

1.2 Yêu cầu

- Thực hiện thường xuyên, chủ động, bảo đảm thống nhất, phối hợp; phản ánh kịp thời, đầy đủ, trung thực khách quan nội dung giám sát, đánh giá đầu tư; đề xuất, kiến nghị kịp thời, cụ thể, có tính khả thi.
- Kiểm tra đối với các Chủ đầu tư, dự án có tính đại diện cho các loại công trình khác nhau, đảm bảo tính khách quan, hạn chế trùng lặp với các dự án đã được kiểm toán hoặc thanh tra trước đó, đảm bảo bám sát các quy định về quản lý đầu tư xây dựng.
- Kết thúc cuộc kiểm tra phải có biên bản kiểm tra dự án đầu tư, khi phát hiện vướng mắc và sai phạm trong quá trình thực hiện quản lý dự án thì có kiến nghị và đề xuất biện pháp xử lý kịp thời.

2. Đối tượng kiểm tra và đánh giá dự án đầu tư: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

3. Nội dung kiểm tra và đánh giá dự án đầu tư

- Việc chấp hành quy định về quản lý đầu tư: Thực hiện công tác giám sát và đánh giá đầu tư; lập, thẩm định quyết định chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án; đấu thầu; đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư; sử dụng vốn đầu tư và các nguồn lực khác của dự án; bố trí vốn đầu tư, giải ngân, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư; giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện dự án; nghiệm thu đưa dự án vào hoạt động; quản lý, vận hành dự án; bảo vệ môi trường.

- Việc quản lý thực hiện dự án của Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án.
- Tiến độ thực hiện dự án.
- Việc quản lý, khai thác, vận hành dự án của Chủ sử dụng.
- Việc chấp hành biện pháp xử lý vấn đề đã phát hiện của cơ quan, đơn vị được giao chuẩn bị đầu tư, Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, Chủ sử dụng.

4. Thời gian thực hiện giám sát, đánh giá dự án đầu tư: Quý II, III, IV năm 2020.

5. Phương pháp tiến hành

Căn cứ Mục 1 của Kế hoạch; Báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư của các Chủ đầu tư (theo mẫu Báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư tại Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp) và các tài liệu có liên quan, Đoàn kiểm tra đối chiếu theo đúng quy định, đồng thời kết hợp với kiểm tra hiện trường của Dự án để nhận xét, đánh giá.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thành lập Đoàn kiểm tra; có văn bản thông báo thời gian cụ thể đến các Chủ đầu tư để triển khai thực hiện; chủ động điều chỉnh thời gian giám sát, đánh giá phù hợp với tình hình thực tế; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thực hiện giám sát, đánh giá dự án đúng thời gian quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, các Chủ đầu tư phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. /

Nơi nhận: 

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH (T-10b)



Phạm Ngọc Nghị

DANH MỤC CHỦ ĐẦU TƯ VÀ DỰ ÁN KIỂM TRA NĂM 2020

(Kèm theo Kế hoạch số **222/KH-UBND** ngày **08**/01/2020 của UBND tỉnh)

STT	Chủ đầu tư và danh mục dự án	Quyết định phê duyệt	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)	Thời gian
I	UBND thành phố Buôn Ma Thuột / Ban quản lý dự án thành phố Buôn Ma Thuột			Quý II, III, IV năm 2020
1	Hồ thủy lợi Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột	Quyết định số 2729/QĐ-UBND ngày 29/9/2017	1.468.510	
2	Đường liên xã Hòa Thắng - Ea Kao (đoạn từ buôn Kom Leo, xã Hòa Thắng, đi buôn H'rát, xã Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột)	Quyết định số 7954/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	10.000	
II	UBND huyện Ea Súp / Ban quản lý dự án huyện Ea Súp			
1	Kiên cố hóa tuyến kênh xã lữ hạ lưu hồ trung chuyển - Hồ chứa nước Ea Súp Thượng	Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 13/02/2018	7.409	
2	Đường giao thông nội thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp (hai trục huyện Ea Súp)	Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 22/10/2019	14.879	
III	UBND huyện Buôn Đôn / Ban quản lý dự án huyện Buôn Đôn			
1	Kiên cố hóa tuyến kênh đập dâng Ea Né, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn	Quyết định số 3745/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	11.500	
2	Đường giao thông từ xã Ea Bar đi xã Ea Nuôl, huyện Buôn Đôn	Quyết định số 3033/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	14.997	
IV	UBND huyện Krông Năng / Ban quản lý dự án huyện Krông Năng			
1	Đường từ trung tâm thị trấn đến thôn Bình Minh, huyện Krông Năng	Quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 29/10/2018	14.990	
2	Đường giao thông liên thôn Ea Kênh - Quyết Tiến - Đồng Tâm, xã DliêYa, huyện Krông Năng	Quyết định số 3853/QĐ-UBND ngày 28/10/2019	14.500	

Ghi chú: Danh mục chi tiết có thể điều chỉnh trong quá trình triển khai.